### CÔNG TY CÓ PHÀN KHOÁNG SẢN VÀ XI MẶNG CẢN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/2023/CCM

TP Cần Thơ, ngày 28 tháng 04 năm 2023

# NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐÒNG CÓ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

### ĐẠI HỘI ĐÒNG CÓ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Công hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ tố chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xi măng Cần Thơ;
- Căn cứ các Báo cáo, tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
   ngày 28/4/2023;
- Căn cứ Biến bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 28/04/2023;

#### QUYÉT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo Tổng kết kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023 của Ban điều hành

a. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

Thông qua Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2022 với những chỉ tiêu chủ yếu như sau :

### CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN:

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện	So sánh với năm 2022(%)	
I	XI MĂNG (Công ty Mẹ)				
1	Tổng giá trị tài sản	Đồng	236.631782.531	98,44	
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Đồng	219.703.703.627	102,5	
3	Sản lượng sản xuất và gia công				
	- Xi măng:	Tấn	206.695,4	82,86	
4	Doanh thu thuần	Đồng	256.674.256.607	128,1	
5	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	22.577.416.715	54,11	
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	17.867.470.299	47,78	

7	Nộp ngân sách	Đồng	4.709.946.416	108,7	
II	Cty BAT ĐỘNG SAN (Cty con)				
1	Tổng giá trị tài sản	Đồng	30.944.694.681	105,18	
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Đồng	29.592.850.793	107,56	
3	Doanh thu thuần	Đồng	23.433.072.716	92,59	
4	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	2.202.558.086	99,14	
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	2.082.502.600	98,45	
Ш	Cty LQC TÀI NGUYÊN (Cty con)				
1	Tổng giá trị tài sản	Đồng	6.648.060.094	104,96	
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Đồng	6.033.853.619	108,24	
3	Doanh thu thuần	Đồng	6.670.465.615	108,14	
4	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	1.181.012.341	88,65	
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	459.743.676 40		
IV	Cty XI MĂNG CT- HG (Cty con)				
1	Tổng giá trị tài sản	Đồng	653.178.482.301	117,7	
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Đồng	330.098.651.421	109,52	
3	Doanh thu thuần	Đồng	1.182.567.876.918	138,70	
4	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	37.435.178.958 117,49		
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	35.371.454.773	117,31	

## b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 :

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2023	Ghi
1	Sản xuất xi măng	Tấn	1.250.000	
2	Sản xuất gạch ống không nung	Viên		
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	1.420.000	
4	Lợi nhuận trước thuế: Bao gồm:	Tr.đồng	78.000	
	- Xi Măng CT	44	20.000	
	- Bất động sản	"	1.000	
	- Cty Lộc Tài Nguyên	66	2.000	
	- Xi mặng Cần Thσ - Hậu Giang	44	55.000	
5	Nộp NSNN	Tr.đồng	7.200	
6	Thu nhập bình quân	Tr.đồng	7	
7	Chia cổ tức tối thiểu	%/năm	10	

### Điều 2: Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị.

Đại hội đã thông qua Báo cáo hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị

### Điều 3: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2022

Đại hội đã thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.

## Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A & C)

Đại hội đã thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A & C)

#### Điều 5: Thông qua việc ĐHĐCĐ lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023

Đại hội đã thông qua việc danh sách công ty kiểm toán độc lập được UBCKNN chấp thuận để kiểm toán báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn, ký kết hợp đồng với công ty kiểm toán thuộc danh sách được UBCKNN chấp thuận. (Chi tiết theo Tờ trình số 01/2022/TTr-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 4 năm 2023)

#### Điều 6: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.

Đại hội đã thống nhất thông qua.

(Chi tiết theo Tờ trình số 01/2023/TTr-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 4 năm 2023)

### Điều 7: Thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và dự kiến thù lao HĐQT, BKS năm 2023

Đại hội thông qua mức thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022: 0,5%/LNST chi tiết như sau:

- Chủ tịch HĐQT: 23.182.815 đồng/ năm; 04 TV HĐQT: 10.818.647 đồng /1 người/năm.
- Trưởng ban kiểm soát: 7.727.605 đồng/ năm, 02 TV BKS: 4.636.563 đồng /1 người/năm Đại hội thông qua dự kiến mức thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát năm 2023 là: 0,5%/LNST.

## Điều 8: Thông qua việc chia cổ tức năm 2022 và kế hoạch chia cổ tức năm 2023.

Đại hội đã thống nhất thông qua việc chia cổ tức của năm 2022 và kế hoạch chia cổ tức năm 2023 (Chi tiết theo Tờ trình số 01/2022/TTr-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 4 năm 2023)

## Điều 9: Thông qua việc Chủ tịch HĐQT làm người đại diện theo pháp luật Công ty.

Đại hội đã thông qua việc Chủ tịch HĐQT làm người đại diện theo pháp luật Công ty. (Chi tiết theo Tờ trình số 01/2022/TTr-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 4 năm 2023)

### Điều 10: Thông qua việc giao dịch giữa Công ty với các Công ty con và các cổ đông lớn.

Đại hội đã thông qua việc giao dịch giữa Công ty với các Công ty con và các cổ đông lớn (Chi tiết theo Tờ trình số 02/2023/TTr-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 4 năm 2023)

#### Điều 11: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Khoáng sản và Xi mặng Cần Thơ nhất trí thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Tất cả cổ đông. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các đơn vị trực thuộc, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Khoáng sản và Xi măng Cần Thơ.

#### Nơi nhân:

- Cổ đồng Công ty;
- Website Công ty:
- HĐQT, BKS, BĐH;
- Lucu: Thic ký HĐQT, VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐÒNG CÓ ĐÔNG

05533Chu tọa

CONG TY

THÁI MINH THUYÉT

